ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 16 /2021/QĐ-UBND	*Sơn La, ngày 05 tháng 10 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH

Phân cấp thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Sơn La

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt đồng đầu tư xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 327/TTr-SXD ngày 20 tháng 9 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân cấp thẩm quyền thẩm định cho Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc Uỷ ban nhân dân cấp huyện

Thẩm định một số dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh thuộc thẩm quyền thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Uỷ ban nhân dân

tỉnh theo quy định tại điểm a, b, c và d khoản 4 Điều 109 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng (sau đây gọi là Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, bao gồm các Sở: Xây dựng, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương), cụ thể:

1. Báo cáo nghiên cứu khả thi: Thẩm định các nội dung của cơ quan chuyên môn về xây dựng theo quy định tại khoản 2 Điều 58 Luật Xây dựng năm 2014 đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 15 Điều 1 của Luật số 62/2020/QH14 đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công chỉ có công trình cấp IV do Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp huyện quyết định đầu tư.

2. Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở: Thẩm định các nội dung của cơ quan chuyên môn về xây dựng theo quy định tại khoản 2 Điều 83a Luật Xây dựng năm 2014 đã được bổ sung tại khoản 26 Điều 1 của Luật số 62/2020/QH14 đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công chỉ có công trình cấp IV do Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp huyện quyết định đầu tư.

Điều 2. Điều chỉnh thẩm quyền thẩm định của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh

1. Báo cáo nghiên cứu khả thi

a) Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh thẩm định các nội dung của cơ quan chuyên môn về xây dựng theo quy định tại điểm a, b, c, d, đ và e khoản 2 Điều 58 Luật Xây dựng năm 2014 đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 15 Điều 1 của Luật số 62/2020/QH14 đối với dự án sử dụng vốn khác có quy mô lớn hoặc có công trình ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng trong phạm vi ranh giới đất được giao quản lý;

b) Ngoài dự án thuộc điểm a khoản này, nội dung thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng do các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành tổ chức thẩm định.

2. Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở

a) Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh thẩm định các nội dung của cơ quan chuyên môn về xây dựng theo quy định tại điểm a, b, c, đ và e khoản 2 Điều 83a Luật Xây dựng năm 2014 đã được bổ sung tại khoản 26 Điều 1 của Luật số 62/2020/QH14 đối với công trình ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng thuộc dự án sử dụng vốn khác được xây dựng tại khu vực không có quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng hoặc quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn trong phạm vi ranh giới đất được giao quản lý;

b) Ngoài công trình thuộc điểm a khoản này, nội dung thẩm định của cơ

quan chuyên môn về xây dựng do các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành tổ chức thẩm định.

Điều 3. Trách nhiệm thực hiện

1. Uỷ ban nhân dân tỉnh

a) Chỉ đạo, kiểm tra các các cơ quan chuyên môn về xây dựng trực thuộc trong việc tổ chức thẩm định dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh;

b) Giao Sở Xây dựng hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm đối với nội dung thẩm định do Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc Uỷ ban nhân dân cấp huyện thực hiện.

2. Sở Xây dựng

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành khác và các cơ quan có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm trong công tác thẩm định của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Phòng có chức năng quản lý về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

b) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc xác định cơ quan thẩm định trường hợp có sự mâu thuẫn, không rõ ràng giữa các tiêu chí xác định thẩm quyền thẩm định;

c) Chủ trì tổng hợp, xây dựng báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh để báo cáo Bộ Xây dựng theo định kỳ, hàng năm, đột xuất khi có yêu cầu về công tác thẩm định dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh.

3. Các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành khác (các Sở: Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương)

a) Phối hợp với Sở Xây dựng tham gia hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm trong công tác tổ chức thẩm định dự án đầu tư xây dựng của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Phòng có chức năng quản lý về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

b) Báo cáo theo định kỳ, hàng năm, đột xuất khi có yêu cầu về tình hình thẩm định dự án đầu tư xây dựng gửi về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Bộ Xây dựng theo quy định.

4. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp thực hiện công tác thẩm định tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành và đảm bảo phù hợp với quy mô đã được giao tại Quyết định này;

b) Chịu trách nhiệm toàn bộ trước pháp luật và Chủ tịch Uỷ ban nhân dân

tỉnh đối với nội dung thẩm định được giao;

c) Báo cáo theo định kỳ, hàng năm, đột xuất khi có yêu cầu về tình hình thẩm định dự án đầu tư xây dựng gửi về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Bộ Xây dựng theo quy định.

5. Uỷ ban nhân dân cấp huyện

a) Đảm bảo các nguồn lực và điều kiện cần thiết để Phòng có chức năng quản lý về xây dựng trực thuộc thực hiện tốt nhiêm vụ thẩm định dự án đầu tư xây dựng theo đúng quy định của pháp luật;

b) Chủ động kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm trong việc thực hiện nhiệm vụ thẩm định dự án đầu tư xây dựng của Phòng có chức năng quản lý về xây dựng trực thuộc;

c) Báo cáo theo định kỳ, hàng năm, đột xuất khi có yêu cầu về tình hình thẩm định dự án đầu tư xây dựng do Phòng có chức năng quản lý về xây dựng trực thuộc gửi về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Bộ Xây dựng theo quy định.

6. Phòng có chức năng quản lý về xây dựng thuộc Uỷ ban nhân dân cấp huyện

a) Chủ trì, phối hợp thực hiện công tác thẩm định tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành và đảm bảo phù hợp với quy mô đã được phân cấp tại Quyết định này;

b) Chịu trách nhiệm toàn bộ trước pháp luật, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Uỷ ban nhân dân huyện đối với nội dung thẩm định được phân cấp;

c) Tham mưu, đề xuất với Uỷ ban nhân dân cấp huyện đảm bảo các nguồn lực và điều kiện cần thiết để thực hiện tốt nhiệm vụ được phân cấp, sắp xếp, bố trí cán bộ đủ năng lực, phù hợp với nhiệm vụ chuyên môn để thực hiện công tác thẩm định.

Điều 4. Xử lý chuyển tiếp

1. Dự án đầu tư xây dựng đã trình thẩm định theo quy định của pháp luật hiện hành, chỉ đạo của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh trước ngày Quyết định này có hiệu lực thì không phải trình thẩm định lại.

2. Các bước tiếp theo (kể cả việc điều chỉnh dự án) thực hiện theo Quyết định này và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2021 và thay thế Quyết định số 20/2019/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Sơn La về việc phân cấp thẩm định Dự án (Báo cáo kinh tế - kỹ

thuật), thiết kế cơ sở, thiết kế, dự toán xây dựng trên địa bàn tỉnh Sơn La; Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2020 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Sơn La về việc thay thế Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 20/2019/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Sơn La về việc phân cấp thẩm định Dự án (Báo cáo kinh tế - kỹ thuật), thiết kế cơ sở, thiết kế, dự toán xây dựng trên địa bàn tỉnh Sơn La. Các quy định trước đây của Uỷ ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

2. Chánh Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương; Giám đốc Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Trưởng phòng có chức năng quản lý về xây dựng thuộc Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Bộ Xây dựng (b/c);
- Ttường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh Sơn La (b/c);
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Cục Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTCH, KT, NC, TH. 50b.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Hoàng Quốc Khánh

